

Bản án số: 59/2022/HS - ST

Ngày: 10 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG - TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Bá Bảy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Đình Long

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu

Bà H' Jel Mlô

Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Krông Năng

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Lương Công Hà - Thư ký Tòa án.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:*

Ông Nguyễn Cát Căng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Năng tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 06/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Đào Hữu T, tên gọi khác: không

Sinh ngày: 27/9/1969, tại tỉnh Quảng B;

Nơi cư trú: Thôn Tân P, xã Ea t, huyện Krông N, tỉnh Đắk L.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/10;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đào Hữu X (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết);

Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm 1971 (đã ly hôn);

Con: Có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2016)

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Từ nhỏ sinh sống cùng gia đình tại xã Lộc Th, huyện Lệ Th, tỉnh Quảng B đi học đến lớp 9 thì nghỉ học. Năm 1993, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Th, tỉnh Quảng B xử phạt 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng tại Bản án số 08 ngày 28/4/1993, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về sinh sống tại địa phương. Năm 1995, bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Th, tỉnh Quảng B xử phạt 06 tháng tù về tội Gây rối

trật tự công cộng tại Bản án số 23 ngày 18/10/1995, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về sinh sống tại địa phương (bị can đã chấp hành xong các quyết định của bản án và được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2022, hiện nay đang bị tạm giam, Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại: Anh Nguyễn Đức T - sinh năm 1982, có mặt**

**Địa chỉ: Thôn Lộc Th, xã Phú L, huyện Krông N, tỉnh Đắk L.**

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/3/2020, Đào Hữu T và anh Nguyễn Đức T cùng nhau ngồi uống bia tại phòng khách nhà T thuộc thôn Tân Ph xã Ea T. Trong quá trình uống bia, T và anh T rủ nhau chơi đánh bài tiến lên và đưa ra cá cược nếu ai thua thì phải uống một ly bia. Lúc đầu, anh T đánh bài thua nên đã uống bia theo sự thống nhất; nhưng khi T đánh bài thua thì T không uống bia như đã thỏa thuận, sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn, xô xát nhau. Bực tức nên T đi xuống phòng bếp nhà T lấy con dao kích thước dài khoảng 40cm, rộng bản khoảng 4cm rồi cầm dao bằng tay trái chạy lên đứng trước cửa nhà và nói với T “*Mày có về không*”, anh T đi ra phía trước hiên nhà đứng đối diện với T và tiếp tục cãi nhau, T dơ dao lên chém hù dọa anh T thì trúng vào phía bên phải đầu anh T; anh T xông về phía T, T cầm dao bằng tay trái chém một phát trúng vào lòng bàn tay phải anh T, anh T kêu lên “*Máu chảy nhiều rồi*”. Nghe vậy, T vứt dao xuống sân rồi đưa anh T đi vào nhà, lấy khăn băng bó vết thương cho anh T, rồi chở đến Trạm y tế xã Ea T sơ cứu, sau đó thấy máu chảy nhiều nên T tiếp tục chở anh T đến Trung tâm y tế huyện Krông N để điều trị vết thương; ngày 12/3/2022 anh T xin chuyển đến Bệnh viện Thiện H để điều trị vết thương. Đến ngày 14/3/2020, T bỏ đi khỏi địa phương. Ngày 20/5/2022 anh T làm đơn yêu cầu khởi tố và xử lý Đào Hữu T bằng pháp luật hình sự.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 425/TgT-TTPY ngày 17/4/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk L kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của anh Nguyễn Đức T là 06%.

Vật chứng vụ án quá trình điều tra không thu giữ được.

Cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Đào Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đào Hữu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 BLDS.

Công nhận sự thỏa thuận mức bồi thường giữa bị hại với bị cáo tại phiên tòa, theo đó buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 12.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì; bị hại không có ý kiến tranh luận gì mà đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/3/2020, tại nhà của bị cáo ở thôn Tân Phú, xã Ea Toh, huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk trong khi đang uống bia với nhau thì giữa bị cáo với anh Nguyễn Đức T có lời lẽ chửi bới nhau, xảy ra xô xát nên bị cáo đã dùng dao chém anh Nguyễn Đức T. Hậu quả anh Nguyễn Đức T bị tổn thương cơ thể 06%.

Như vậy, hành vi mà bị cáo Đào Hữu T thực hiện đã có đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

#### ***Điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:***

*1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng hung khí nguy hiểm ...*

*i) Có tính chất côn đồ ....*

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi bị cáo thực hiện không chỉ xâm hại đến sức khỏe của người khác, khách thể được luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong khi hai người cùng ngồi uống bia với nhau, nhưng do bản chất côn đồ nên bị cáo đã dùng dao là hung khí chém anh Toàn gây thương tích. Như vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Sau khi gây án bị cáo không biết ăn năn hối cải đối với bị hại mà còn bỏ đi khỏi địa phương gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết vụ án; bị cáo có nhân thân xấu.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi và đặc điểm nhân thân của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới đảm bảo được việc cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và qua đó cũng có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được xem xét áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5]. Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét thấy là phù hợp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa giữa bị hại với bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại là 12.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, mức bồi thường mà giữa bị hại với bị cáo thỏa thuận là phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử chấp nhận mức thỏa thuận bồi thường này, theo đó bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 12.000.000 đồng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Đào Hữu T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đào Hữu T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 15/7/2022).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, Điều 590 BLDS.

Công nhận sự thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại giữa bị hại với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Đức T tổng số tiền 12.000.000 đồng.

Áp dụng Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất đối với khoản tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST và 600.000 đồng án phí DSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi***

*hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu HSVA, VPCQ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Phan Bá Bảy**